

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BA ĐỒN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 09 - 6 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Công Nghĩa
2. Ông Phan Thanh Bảo

**- Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:** bà Hoàng Thị Phương Lý - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng Ch**, sinh ngày 15/5/1976 tại: phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng L (Đã chết) và bà Trần Thị T1; có vợ là chị Hà Thị T2, có 02 con (Đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: Năm 2000, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”; Năm 2006, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Hà Thị T2, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/02/2021, Nguyễn Trọng Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73E1-105.29 chở 05 hộp pháo đi từ nhà đến phường Q để tìm địa điểm sử dụng (05 hộp pháo này Ch mua trước đó từ một nam thanh niên không quen biết ở khu vực Cảng cá ở thôn Th1, xã Th2, huyện B, tỉnh Quảng Bình rồi đem về nhà cất dấu). Sau khi đến khu vực phường Q thì Ch bị Công an phường B, thị xã B kiểm tra, phát hiện và tạm giữ toàn bộ số pháo trên.

Vật chứng thu giữ được gồm: 04 khối hình hộp, vỏ hộp giấy có nhiều màu sắc, được in chữ nước ngoài, nhãn hiệu “Dm”, mỗi hộp có kích thước (14x14x12) cm; 01 khối hình hộp, vỏ hộp giấy có nhiều màu sắc, được in chữ nước ngoài, nhãn hiệu “CHONG KOL”, có kích thước (14,5x14,5x12,5) cm; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 73E1 - 105.29, sơn màu nâu - đen; 01 túi nilon màu đen, kích thước (50x70) cm đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 268/GĐ - PC09 ngày 01/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu vật cần giám định ký hiệu A1 và A2 là pháo nổ (Loại pháo hoa nổ); khối lượng các mẫu cần giám định cụ thể là A1 là 5kg và A2 là 1,4kg.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT - VKSTXBĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Ch về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng Ch về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ch từ 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (Mười bốn) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 03 hộp pháo ký hiệu A1 có khối lượng 3,7 kg được hoàn trả sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và phát biểu quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 28/02/2021, Nguyễn Trọng Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73E1-105.29 chở 05 hộp pháo đã mua trước đó cất giấu tại nhà đến phường Q để tìm địa điểm sử dụng, khi đến khu vực phường Q thì bị Công an phường B, thị xã B kiểm tra, phát hiện và tạm giữ toàn bộ số pháo trên. Số pháo mà Ch tàng trữ, vận chuyển có khối lượng là 6,4kg. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến chính sách cấm tàng trữ, vận chuyển hàng cấm của Nhà nước. Mặc dù biết rõ pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức, nhưng bị cáo vẫn mua pháo về để sử dụng dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người có công với Nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba và bằng khen “Chiến sĩ Hai giỏi”. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán pháo cho bị cáo Ch, tuy nhiên quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn chưa

xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn tiếp tục điều tra, xác minh khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Về hình phạt áp dụng: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố bị cáo là người có công với Nước; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là đủ nghiêm và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Hà Thị Tình 01 xe mô tô, biển kiểm soát 73E1 - 105.29, sơn màu nâu - đen. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không phải xem xét. Đối với các vật chứng là 03 hộp pháo nổ có khối lượng 3,7kg được hoàn trả sau giám định và 01 túi nilon màu đen cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật (Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 26/4/2021).

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Ch phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trọng Ch phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ch 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/6/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Trọng Ch cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 khối hình hộp bên trong có chứa pháo nổ có khối lượng 3,7 kg được hoàn trả sau giám định và 01 túi nilon màu đen (Tất cả có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn vào ngày 26/4/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Ch phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/6/2021) để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND phường Ba Đồn;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Dương**

